

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

**NGÂN HÀNG TMCP  
KỸ THƯƠNG VIỆT NAM**

Số: ...*2665-08/2024*./TCKH-TCB

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 14 tháng 06 năm 2024*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN  
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM
  - Mã chứng khoán: TCB
  - Địa chỉ trụ sở chính: Techcombank Tower, 06 Quang Trung, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
  - Điện thoại: +84 (0243) 944 6368
  - Fax: +84 (0243) 944 6362
  - Người thực hiện công bố thông tin: Bà Thái Hà Linh  
Chức vụ: Giám đốc Kế toán, Chính sách Tài chính và Thuế
- Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố:**

Ngày *14/06/2024*, Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam công bố

*NQ.0926/2019/NQ-HĐQT-RB. về phê duyệt ký hợp đồng mua chia... về dữ liệu giữa TCB và CTCP QLQ Kỹ Thương (TCC) và CTNNH MTV Quận Lý Nhân Vương khai thác tài sản - NHATMCP kỹ thương VN (AMC) là NLQ của TGD SGDCK TP.HCM*  
Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày *14/06/2024* tại đường dẫn: <https://www.techcombank.com.vn/nha-dau-tu>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

Tài liệu đính kèm/

- Tài liệu liên quan đến việc CBTT

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC KẾ TOÁN  
CHÍNH SÁCH TÀI CHÍNH VÀ THUẾ  
THÁI HÀ LINH**

Số: 0426/2024/NQ-HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank);
- Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Techcombank;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu về việc lấy ý kiến Hội đồng quản trị Techcombank tại văn bản số 0421/HĐQT-TCB ngày 11/6/2024,

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM  
QUYẾT NGHỊ**

Hội đồng quản trị Techcombank thông qua việc phê duyệt giao dịch giữa Techcombank và Người có liên quan của Techcombank theo báo cáo đề xuất của Tổng giám đốc và Khối Dữ liệu & Phân tích tại Tờ trình số 004/2024/TTr-DnA ngày 5/6/2024, cụ thể:

**1. Nội dung giao dịch:**

- 1.1. Phê duyệt ký kết hợp đồng Hợp tác chia sẻ dữ liệu giữa Techcombank và Công ty TNHH MTV Quản lý nợ & Khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (TechAMC);
- 1.2. Phê duyệt ký kết hợp đồng Hợp tác chia sẻ dữ liệu giữa Techcombank và Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (TCC);
- 1.3. Các nội dung chính của Hợp đồng chia sẻ dữ liệu giữa Techcombank và TechAMC, TCC nêu tại Phụ lục đính kèm.

2. Giao Tổng giám đốc chỉ đạo Khối Dữ liệu & Phân tích, các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện, ký kết hợp đồng với TechAMC và TCC theo đúng quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Techcombank và thực hiện công bố thông tin theo quy định.

Nơi nhận:

- Các Thành viên HĐQT;
- Tổng giám đốc;
- Các Khối liên quan;
- Lưu VPHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**  
  
**Hồ Hùng Anh**

## PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 0426/2024/NQ-HĐQT-TCB ngày 14/6/2024 của Hội đồng quản trị Techcombank)

1. Hợp đồng chia sẻ dữ liệu có các điều khoản quy định rõ ràng và đầy đủ về:
  - a. Dữ liệu, các quy định chung về Dữ liệu, phạm vi chia sẻ, nguyên tắc chia sẻ
  - b. Quản trị và quản lý dữ liệu
  - c. Quyền và nghĩa vụ các bên Chia sẻ dữ liệu, Nhận chia sẻ dữ liệu
  - d. Chấm dứt chia sẻ dữ liệu, chấm dứt hợp đồng chia sẻ dữ liệu
  - e. Bảo mật thông tin
  - f. Quy trình cung cấp dữ liệu
  - g. Các kiểm soát tối thiểu và tiêu chuẩn bảo mật
2. Dữ liệu và Phạm vi chia sẻ dữ liệu của Hợp đồng chia sẻ dữ liệu
  - a. Dữ liệu trong hợp đồng chia sẻ dữ liệu bao gồm cả “Dữ liệu riêng” và “Dữ liệu phái sinh”, cụ thể
    - (i) Dữ liệu riêng: Dữ Liệu của Bên nào có được do Bên đó đã thu thập, lưu trữ, xử lý hợp pháp thì thuộc sở hữu, quyền sử dụng của Bên đó trong vai trò Bên Quản Lý Dữ Liệu
    - (ii) Dữ Liệu phái sinh: Dữ liệu được tạo ra từ quá trình phân tích, nghiên cứu các Dữ Liệu Riêng được chia sẻ, sẽ thuộc sở hữu của Bên có các hoạt động phân tích, nghiên cứu.
  - b. Phạm vi chia sẻ dữ liệu
    - (i) Phù hợp với mục đích và quy trình, điều kiện chia sẻ Dữ Liệu, việc chia sẻ Dữ Liệu có thể diễn ra bất kể Hợp Đồng Cụ Thể có được xác lập hay không.
    - (ii) Các Bên chỉ chia sẻ Dữ Liệu cho nhau, không Bên nào được chia sẻ Dữ Liệu cho bất kỳ bên thứ ba không phải là một Bên của Hợp Đồng.
    - (iii) Việc một Bên cho phép bất kỳ một chủ thể nào ngoài Các Bên truy cập, sử dụng, hay khai thác một phần hoặc toàn bộ Dữ Liệu phải được sự đồng ý bằng văn bản của Bên còn lại ngoại trừ việc tiết lộ đó được yêu cầu bởi bất kỳ cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
3. Quản trị và quản lý dữ liệu

Để đảm bảo chỉ chia sẻ đúng Dữ Liệu theo đúng mức độ cần thiết và đúng mục đích sử dụng, việc chia sẻ dữ liệu được thực hiện thống nhất theo Quy trình cung cấp Dữ Liệu, được đính kèm trong phụ lục của Hợp đồng chia sẻ dữ liệu.

Trong bất kỳ hoạt động trao đổi dữ liệu nào xảy ra sau khi hợp đồng này được ký kết, các nhu cầu sử dụng dữ liệu đều phải được Bên Cung cấp dữ liệu phê duyệt.
4. Vấn đề về bảo mật thông tin của Hợp đồng chia sẻ dữ liệu
  - a. Việc bảo mật thông tin được quy định tại Phụ lục 1A - Hợp đồng bảo mật, trong đó nêu rõ phạm vi thông tin chia sẻ và quyền tiếp cận thông tin; quy định trách nhiệm bảo mật của các Bên khi sử dụng thông tin được Bên còn lại chia sẻ; cũng như quyền và trách nhiệm các Bên khi có sự cố, dấu hiệu vi phạm về bảo mật thông tin.
  - b. Phụ lục 1B - Các kiểm soát tối thiểu và tiêu chuẩn bảo mật: miêu tả thủ tục kiểm soát bảo mật và các tiêu chí đánh giá chất lượng kiểm soát thông qua công tác đánh giá Quy trình và tiêu chuẩn kiểm soát, đánh giá Công nghệ, đánh giá Con người. Bên cạnh đó, quy định các tiêu chuẩn kỹ thuật trong bảo mật tối thiểu cho các Bên.
5. Các công tác chuẩn bị cho hoạt động trao đổi dữ liệu giữa Techcombank và TechAMC, Techcombank và TCC sau khi Hợp đồng chia sẻ dữ liệu được phê duyệt:
  - a. Sau khi các thủ tục pháp lý liên quan được thực hiện (Hợp đồng chia sẻ dữ liệu được cấp có thẩm quyền phê duyệt và được các bên ký kết) Khối Dữ liệu & Phân tích (DnA) với tư cách là Bên Cung cấp dữ liệu sẽ phê duyệt việc chia sẻ dữ liệu theo đúng Quy trình cung cấp Dữ liệu được quy định tại phụ lục 1A của Hợp đồng chia sẻ dữ liệu.
  - b. Khối Công nghệ (IT) và TechAMC và Techcom Capital sẽ phối hợp để thống nhất về cách thức chia sẻ về mặt hệ thống.

